

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Chi bộ các cơ quan Đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về Thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu; Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quyết định số 2082 -QĐ/TU, ngày 17/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập Đảng bộ phường Hà Tu;
- Căn cứ Nghị quyết phiên họp ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Hà Tu,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Chi bộ các cơ quan Đảng trực thuộc Đảng bộ phường Hà Tu, gồm 23 đảng viên (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chi bộ các cơ quan Đảng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ theo Điều lệ Đảng, Quy định số 138-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và nhiệm vụ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hà Tu giao.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025. Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng, Chi bộ các cơ quan Đảng và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- BTC Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đ/c UVBCH ĐB phường,
- Như Điều 3 (thực hiện),
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Phan Thị Hải Hương

DANH SÁCH
ĐẢNG VIÊN CHI BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG PHƯỜNG HÀ TU
(Kèm theo Quyết định số: 11 - QĐ/ĐU ngày 01 tháng 7 năm 2025
của Đảng ủy phường Hà Tu)

Stt	Họ và Tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1.	Phan Thị Hải Hường	1975	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường	
2.	Trần Doãn Tuấn	1980	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	
3.	Nguyễn Đình Nam	1976	Phó Chủ tịch HĐND	
4.	Hoàng Thị Thu Thủy	1990	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội HĐND	
5.	Ngô Thị Mai	1983	Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND	
6.	Phạm Thị Thơm	1986	Chuyên viên Ban Kinh tế - Xã hội HĐND	
7.	Phạm Văn Thảo	1972	Chuyên viên Ban Pháp chế HĐND	
8.	Phạm Văn Thơ	1973	Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy	
9.	Phùng Tiến Dũng	1982	Phó Chủ nhiệm TT UBKT Đảng ủy	
10.	Phạm Thị Thu Thành	1985	Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy	
11.	Nguyễn Thị Minh Hương	1989	Ủy viên UBKT Đảng ủy	
12.	Ngô Thị Thanh Uyên	1989	Ủy viên UBKT Đảng ủy	
13.	Dương Thị Thanh Nga	1979	Trưởng ban Ban Xây dựng Đảng	
14.	Nguyễn Trác Ninh	1980	Phó Trưởng ban Ban Xây dựng Đảng	
15.	Nguyễn Thanh Tuấn	1988	Chuyên viên Ban Xây dựng Đảng	
16.	Trịnh Thị Tuyết	1975	Chuyên viên Ban Xây dựng Đảng	
17.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	1984	Chuyên viên Ban Xây dựng Đảng	
18.	Nguyễn Tuấn Hiệp	1980	Chánh Văn phòng Đảng ủy	
19.	Triệu Thị Thanh Hà	1989	Phó Chánh văn phòng Đảng ủy	
20.	Bùi Thị Tú Anh	1970	Phó Chánh văn phòng Đảng ủy	
21.	Trần Thị Ngà	1981	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy	
22.	Nguyễn Thạc Bắc	1990	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy	
23.	Bùi Thị Minh Châu	1978	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy	